

Số: 21 / KH- TH

Lý Học, ngày 25 tháng 9 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023- 2024

Thực hiện Kế hoạch số 167/ KH-GDDĐT ngày 13 tháng 3 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Vinh Bảo về việc Kế hoạch chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2023;

Thực hiện Kế hoạch số 655/ KH-GDDĐT ngày 21 tháng 9 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Vinh Bảo về việc Thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023- 2024.

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường, Trường Tiểu học Lý Học xây dựng kế hoạch Thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023- 2024 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong nhà trường, góp phần đổi mới phương pháp dạy và học, đổi mới phương thức quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục và đào tạo. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị CNTT; nâng cao trình độ, kỹ năng CNTT cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

2. Yêu cầu

Nâng cao nhận thức về vai trò của CNTT trong cuộc sống, làm chuyển biến từ nhận thức của cán bộ, giáo viên và học sinh về vai trò, vị trí của CNTT đối với công tác giảng dạy .

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong đổi mới công tác quản lý, trong các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đáp ứng yêu cầu của công tác đổi mới giáo dục theo hướng hiện đại hoá, phù hợp với xu thế phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin hiện nay

Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin sâu rộng từ cán bộ quản lý đến giáo viên và học sinh, nâng cao hiệu quả việc ứng dụng CNTT vào giảng dạy và học tập. Sử dụng CNTT hỗ trợ đổi mới phương pháp dạy học: khai thác và sử dụng có hiệu quả các phần mềm dạy học.

Tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường thực hiện đầy đủ các nội dung công tác ứng dụng CNTT trong hoạt động dạy học và học cũng như trong công tác giáo dục, quản lý. Dưa vào sử dụng công nghệ thông tin điện tử cho công việc của nhà trường.

II. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Tiếp tục duy trì, triển khai hình thức dạy học trực tuyến kết hợp dạy học trực tiếp nhằm hỗ trợ nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy-học và đổi mới phương



pháp dạy-học, kiểm tra, đánh giá; triển khai các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu (CSDL) và chuyển đổi số trong GDĐT.

2. Kiện toàn bộ phận phụ trách CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

3. Triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến trong giáo dục; thúc đẩy triển khai thanh toán không dùng tiền mặt.

4. Tăng cường nguồn lực triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số giáo dục.

III. CÁC CHỈ TIÊU THỰC HIỆN

- Nâng cao trình độ và kỹ năng ứng dụng CNTT cho toàn giáo viên, nhân viên; 100% CBQL, GV, NV biết sử dụng máy vi tính, các phần mềm trong quản lý và dạy học.

- 100% giáo viên ứng dụng CNTT hiệu quả trong giảng dạy: giáo viên biết sử dụng phần mềm dạy học và soạn giáo án vi tính, bài giảng điện tử, phần mềm QL điểm.

- 100% CBQL, GV, NV biết khai thác mạng Internet, sinh hoạt trường học kết nối sử dụng hòm thư điện tử, cổng thông tin, website của PGD, của nhà trường.

- Giáo viên biết hướng dẫn học sinh sinh hoạt trường học kết nối, tham gia các hội thi: Vyolympic Toán, IOE tiếng Anh ...

- Mỗi giáo viên xây dựng ít nhất 02 bài giảng E-learning trong một học kỳ của năm học (chỉ tiêu ít nhất 01 tiết bài giảng E-learning/GV/Học kỳ).

- 100% giáo viên dự thi GVDG và dạy chuyên đề có ứng dụng CNTT trong bài dạy.

- 100% CBQL, GV, NV thực hiện tốt các quy định công tác bảo mật, bảo vệ bí mật nhà nước, bảo vệ nội bộ, không có người nào vi phạm.

- Nhà trường khuyến khích GV có tư liệu đưa lên cổng thông tin website nhà trường và trên diễn đàn trường học kết nối mỗi tháng đưa ít nhất 1 bài (*Lưu ý: Các nội dung phải được Hiệu trưởng hoặc người được ủy quyền phê duyệt trước*)

- Sử dụng đồng bộ các phần mềm quản lý: Quản lý học sinh và kết quả học tập, QL tài chính, nhân sự, QL thư viện, thiết bị,....

- Tăng cường cơ sở vật chất phục vụ ứng dụng CNTT như bổ sung Tivi 55 in có kết nối được trực tuyến.

IV. NHỮNG GIẢI PHÁP CƠ BẢN

1. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong các hoạt động GDĐT; triển khai các hoạt động hưởng ứng ngày chuyển đổi số quốc gia vào ngày 10 tháng 10 hàng năm. Thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 26/10/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về Chuyển đổi số thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Nghị Quyết 03); Quyết định số 284/QĐ-UBND ngày 24/01/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 26/10/2021 của

Ban Thường vụ Thành ủy về Chuyển đổi số thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 09/02/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về Truyền thông về Chuyển đổi số trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2022- 2025.

2. Triển khai hình thức dạy học trực tuyến kết hợp dạy học trực tiếp và đổi mới phương pháp dạy - học, kiểm tra, đánh giá; triển khai các hệ thống thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục.

3. Tổ chức hình thức dạy học trực tuyến theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT- BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ GDĐT phù hợp với điều kiện của mỗi cơ sở giáo dục nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả và đổi mới phương pháp dạy - học ngay cả trong điều kiện học sinh đến lớp bình thường.

4. Sử dụng tối đa lợi ích của phần mềm quản lý học tập (LMS) trong kết nối, giáo viên với học sinh trong việc hướng dẫn học sinh tự học, kiểm tra đánh giá và phối hợp với gia đình; kết nối, tích hợp, trao đổi dữ liệu giữa các phần mềm dạy học trực tuyến với phần mềm quản trị ở trường học.

5. Huy động giáo viên tham gia đóng góp học liệu số để chia sẻ dùng chung; phát huy vai trò của tổ chuyên môn trong đánh giá, lựa chọn học liệu số trước khi đưa vào sử dụng; hướng dẫn giáo viên tham khảo các học liệu số từ Bộ GDĐT và các nguồn tài nguyên tin cậy trên Internet.

4. Từng bước tổ chức triển khai thi, kiểm tra, đánh giá trực tuyến đảm bảo khách quan, công bằng và có độ tin cậy. Tổ chức các khóa bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT và CDS cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh. Nội dung bồi dưỡng gắn với nhu cầu thực tiễn về triển khai ứng dụng CNTT và CDS trong cơ sở giáo dục, xem xét lựa chọn các nội dung phù hợp về: Kỹ năng tổ chức, quản lý các hoạt động dạy học kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; kỹ năng thiết kế bài giảng eLearning, video bài giảng, thiết bị dạy học số; kỹ năng quản lý, triển khai có hiệu quả các phần mềm quản trị; nâng cao nhận thức và kỹ năng về an toàn thông tin.

5. Triển khai hiệu quả hệ thống thư viện điện tử, kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên số hóa giữa cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên

6. Tiếp tục triển khai nền tảng quản trị cơ sở giáo dục tích hợp không gian làm việc tại trường.

7. Triển khai hiệu quả các hệ thống thông tin, ứng dụng như: Phần mềm quản trị trường học; thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và CSDL số hóa sách, tài nguyên phục vụ dạy và học); ký số hồ sơ, giáo án...; ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với cơ sở giáo dục trên nền tảng số; khuyến khích áp dụng các giải pháp miễn phí như tin nhắn OTT, email, ứng dụng trên thiết bị di động và website giáo dục.

8. Tiếp tục xây dựng, mở rộng, nâng cấp CSDL và triển khai liên thông các hệ thống thông tin quản lý ngành giáo dục (tại địa chỉ csdl.moet.gov.vn, csdl.haiphong.edu.vn) nhằm cung cấp thông tin kịp thời phục vụ công tác báo cáo,



theo dõi, giám sát, cảnh báo, dự báo, kiểm tra; tập trung hoàn thiện cập nhật mã số định danh của học sinh và kết quả học tập của học sinh trên CSDL ngành Giáo dục theo từng tháng, kỳ.

9. Tổ chức thực hiện báo cáo thống kê giáo dục định kỳ (kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học) đúng thời hạn, đầy đủ, chính xác theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 về chế độ báo cáo thống kê ngành Giáo dục và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Bộ GDĐT.

10. Tiếp tục nâng cấp và sử dụng hệ thống hội nghị trực tuyến; ứng dụng các nền tảng họp, hội nghị trực tuyến mở vào công tác quản lý và dạy học.

11. Tăng cường rà soát và hoàn thiện quy chế quản lý, vận hành và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT; phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý và khai thác sử dụng dữ liệu theo quy định; đảm bảo tuân thủ các quy định nhà nước về thông tin cá nhân, quy định về sở hữu dữ liệu.

12. Kiện toàn BCD phụ trách CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Phân công các thành viên theo dõi triển khai nhiệm vụ CNTT và công tác thống kê giáo dục.

13. Triển khai tập huấn cho giáo viên bằng hình thức kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến, đảm bảo 100% giáo viên được cấp tài khoản sử dụng để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên.

14. Tổ chức bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT và chuyển đổi số cho giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý giáo dục và học sinh. Nội dung bồi dưỡng gắn với nhu cầu thực tiễn về triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong nhà trường, xem xét lựa chọn các nội dung phù hợp về: Kỹ năng tổ chức, quản lý các hoạt động dạy học kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; kỹ năng thiết kế bài giảng eLearning, video bài giảng, thiết bị dạy học số; kỹ năng quản lý, triển khai có hiệu quả các phân mềm quản trị trong nhà trường; nâng cao nhận thức và kỹ năng về an toàn thông tin.

15. Triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến trong giáo dục; thúc đẩy triển khai thanh toán không dùng tiền mặt

16. Triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến trong giáo dục. Dịch vụ trực tuyến về xét tuyển học sinh đầu cấp mức độ 3, mức độ 4;

17. Đẩy mạnh hình thức thanh toán học phí, các khoản thu bằng hình thức trực tuyến không dùng tiền mặt thực hiện theo Công văn số 2368/SGDĐT-KHTC ngày 31/8/2023 của Sở GDĐT về việc thực hiện thu học phí, các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo năm học 2023-2024; kết nối phần mềm quản lý tài chính của nhà trường với các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt.

18. Đảm bảo nguồn lực triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số giáo dục

19. Rà soát và có kế hoạch mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, tổ chức dạy môn Tin học, tổ chức dạy học trực tuyến và làm việc trực tuyến; đảm bảo kết nối cáp quang Internet, dịch vụ Internet không dây trong các cơ sở giáo dục; đảm bảo đủ thiết bị

trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy-học; từng bước hình thành phòng thiết kế học liệu số và dạy học trực tuyến trong nhà trường.

20. Đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT. Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân; trang bị các phần mềm phòng chống virus có bản quyền; tuyệt đối đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu của hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục.

21. Tham mưu với các cấp chính quyền để huy động nguồn lực đầu tư mua sắm thiết bị dạy học trực tuyến phục vụ nhà trường, giáo viên và học sinh; huy động các nguồn lực xã hội ủng hộ, tài trợ thiết bị dạy học trực tuyến cho học sinh và giáo viên ở những nơi còn khó khăn; đề nghị các nhà mạng trên địa bàn có chính sách hỗ trợ, ưu đãi đặc biệt về dịch vụ Internet (đặc biệt là giảm giá cước 3G, 4G) cho học sinh, giáo viên và nhà trường.

22. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đánh giá việc chuẩn bị các điều kiện đảm bảo về nhân lực, cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị và việc triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, công tác thống kê trong giáo dục; tự đánh giá chỉ số chuyển đổi số đối của nhà trường. Quan tâm khen thưởng, đề nghị khen thưởng cá nhân có nhiều giải pháp, sáng kiến ứng dụng CNTT, CDS phục vụ quản lý, dạy và học; đẩy mạnh cải cách hành chính trong lĩnh vực GDĐT.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Nhà trường thành lập Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy năm học 2023-2024.

Tổ chức cho cán bộ giáo viên học tập về các văn bản hướng dẫn, sử dụng giáo án điện tử, bài giảng điện tử. Tổ chức các khoá bồi dưỡng, tập huấn, hội thảo về ứng dụng CNTT.

Lấy kết quả việc ứng dụng CNTT vào dạy học để đánh giá xếp loại giáo viên, xếp loại đối mới phương pháp dạy học.

Xây dựng kế hoạch nâng cấp hệ thống trang thiết bị để khai thác và ứng dụng CNTT bằng vốn ngân sách hoặc XHH GD.

Xây dựng lực lượng nòng cốt ứng dụng CNTT trong dạy học của nhà trường. Tổ chức cho đội ngũ nòng cốt tham gia các lớp học tập và bồi dưỡng các chương trình tập huấn của Ngành cũng như thực tế các trường bạn về việc ứng dụng CNTT và truyền đạt lại cho đội ngũ nhà trường về việc ứng dụng CNTT vào giảng dạy.

Nhà trường lắp đặt đủ hệ thống kết nối Internet Wifi cho đội ngũ giáo viên truy cập và lấy thông tin ứng dụng cho công tác giảng dạy.

Nhà trường tham mưu với Sở và Phòng GD-ĐT huyện và các cấp để đầu tư trang thiết bị (máy tính, thiết bị dạy học bộ môn,...).

Thực hiện tốt công tác quản lý chỉ đạo, dạy và học; phát động phong trào thi đua học và ứng dụng CNTT trong dạy học và tổ chức triển khai thực hiện tốt kế hoạch.

Phân công cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phụ trách lĩnh vực Công nghệ thông tin và việc Chuyển đổi số cụ thể như sau:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Công việc được giao
1	Đỗ Đào Tuấn	Hiệu trưởng	Phụ trách điều hành chung
2	Trần Thị Hưng	CTCD	Phụ trách các phần mềm QLTH; chuyên môn, PCGD
3	Đoàn Ngọc Thảo	Giáo viên	Phụ trách CSDL ngành, trang Cổng thông tin trường.
4	Nguyễn Thị Hiền	Giáo viên	Hỗ trợ kỹ thuật trong thực hiện chuyên môn, HSSS điện tử
5	Nguyễn Sóng Hồng	Giáo viên	Hỗ trợ kỹ thuật trong thực hiện chuyên môn, HSSS điện tử
6	Nguyễn Văn Đông	Kế toán	PT phần mềm Kế toán MiSA; QLCSVC
7	Hoàng Văn Dũng	TV-TB	Phần mềm thư viện

Huy động các nguồn lực để đầu tư, tăng cường cơ sở vật chất, mua sắm thiết bị;

Tăng cường việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và các hoạt động chuyên môn tại đơn vị đặc biệt trong việc tổ chức các chuyên đề, kì thi, cuộc thi; tham gia đầy đủ, có hiệu quả các kì thi, cuộc thi do ngành tổ chức;

Chủ động phối hợp với các nhà cung cấp dịch vụ để xử lý kịp thời các việc phát sinh trong việc sử dụng và liên thông các phần mềm để đồng bộ với cơ sở dữ liệu ngành;

Trên đây là kế hoạch thực hiện ứng dụng CNTT năm học 2023-2024 của Trường tiểu học Lý Học. Đề nghị bộ phận chuyên môn, các tổ chuyên môn, tổ văn phòng, các bộ phận công tác căn cứ kế hoạch để xây dựng kế hoạch thực hiện. Hàng tháng, kỳ, năm báo cáo kết quả thực hiện về trường theo quy định./.

Nơi nhận:

- PHT (để t/h);
- Các TTCM (để t/h);
- TT tổ VP (để t/h);
- Lưu (VT).

HIỆU TRƯỞNG



Đỗ Đào Tuấn